TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 08/2019/QĐST-DS	*Việt Yên, ngày 26 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 11 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 41/2019/TLST- DS ngày 17 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần V

Địa chỉ: Số 89 đường L, phường L, quận Đ, TP Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D- Chủ tịch Hội đồng quản trị V; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Th và ông Nguyễn Văn Đ chuyên viên xử lý nợ của V

** Bị đơn:*

1. Anh Thân Quang M, sinh năm 1983

2. Chị Trần Thị S, sinh năm 1987

Cùng nơi cư trú: Xóm V, thôn Nh, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

** Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:*

1. Ông Trần Văn Th, sinh năm 1962

2. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1963

Cùng nơi cư trú: Xóm Ch, thôn Nh, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số nợ: Tính đến ngày 05/11/2019, anh Thân Quang M, chị Trần Thị S còn nợ V số tiền 250.172.359đ (hai trăm năm mươi triệu một trăm bẩy hai triệu ba trăm lăm mươi chín đồng). Trong đó nợ gốc là 153.000.000đ, nợ lãi 97.172.359đ .

Về nghĩ vụ trả nợ: Chậm nhất đến ngày 18/01/2020, anh Thân Quang M và chị Trần Thị S phải có nghĩa vụ thanh toán trả V số tiền 250.172.359đ (hai trăm lăm mươi triệu một trăm bẩy hai triệu ba trăm lăm mươi chín đồng). Anh M, chị S còn phải có nghĩa vụ trả lãi xuất quá hạn trên số tiền gốc chưa thanh toán theo thỏa thuận trong hợp đồng hợp đồng tính từ ngày 05/11/2019, cho đến khi trả hết nợ.

Về xử lý tài sản thế chấp: Trong trường hợp anh Thân Quang M, chị Trần Thị S vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận nêu trên thì V có quyền đề nghị Cơ quan Thi hành án phát mại tài sản thế chấp là: Quyền sử dụng đất diện tích 141,5m^2, thửa đất số 291, tờ bản đồ sô 09 và tài sản trên đất là nhà 02 tầng tổng diện tích sử dụng 120m^2, ở xóm Ch, thôn Nh, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên ông Trần Văn Th và bà Nguyễn Thị M. Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 70D/TSTC- 2013 ngày 09/5/2013.

- Về án phí và chi phí tố tụng: Anh Thân Quang M và chị Trần Thị S cùng phải chịu 6.254.309đ (sáu triệu hai trăm lăm tư nghìn ba trăm không chín nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm và 1.000.000đ tiền chi phí thẩm định tài sản.

Trả lại V số tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.520.000đ (năm triệu lăm trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2012/05439 ngày 17/6/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Bắc Giang. V được nhận lại 1.000.000đ tiền chi phí thẩm định tài sản từ anh Thân Quang M và chị Trần Thị S.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện V;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Thân Văn Hiếu